TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 435/2017/HSPT
Ngày: 25/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

1. Bà Lê Kim Loan

2. Ông Phạm Thao

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Quỳnh Chi - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 397/2017/HSPT, ngày 17/7/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự số 185/2017/HSST ngày 09/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn B; sinh năm 1985; giới tính: Nam; tại tỉnh B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã H, huyện T, tỉnh X; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: Không; con ông N (chết) và bà D; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28/01/2017 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Nhân thân: Ngày 24/3/2014 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 11/02/2017; có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 10/02/2017 Nguyễn Văn B gặp bạn tên Ca (không rõ lai lịch) tại khu vực Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Đối tượng tên Ca rủ B đến khu vực quận Thủ Đức tìm người nào để tài sản sơ hở thì lấy trộm, B đồng ý. Ca điều khiển xe mô tô hiệu Exciter không rõ biển số chở B đi đến bãi giữ xe

tại số 498 đường T, khu phố 5, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Hoàng Văn Bình quản lý, Ca dừng xe lại, B đứng ngoài cảnh giới, Ca đi vào bãi giữ xe lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 60B5 – 609.53 của chị Nguyễn Thị Trúc Phương đang gửi trong bãi xe rồi đưa xe cho B điều khiển cùng Ca tẩu thoát. B mang chiếc xe vừa lấy được về cất giấu tại phòng trọ của chị Phạm Trần T tại nhà số A khu phố BĐ 3, phường AB, thị xã DA, tỉnh BD. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 11/02/2017 Công an phường An Bình, thị xã Dĩ An kiểm tra hành chính nhà số số A khu phố BĐ 3, phường AB, thị xã DA, tỉnh BD, do Bình không xuất trình được được giấy tờ của chiếc xe mô tô biển số 60B5 – 609.53 nên Công an đã đưa B về trụ sở để làm rõ, đối tượng tên Ca bỏ đi đâu không rõ.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Nguyễn Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 185/2017/HSST ngày 09/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

-Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B: 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính ngày 11/02/2017.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 23/6/2017, bị cáo Nguyễn Văn B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn B giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, mức hình phạt là thỏa đáng. Do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn B là đối tượng không nghề nghiệp, ngày 10/02/2007 có đối tượng tên Ca rủ Bình đến quận Thủ Đức để tìm tài sản để trộm cắp, cả hai đã vào bãi giữ xe của anh Hoàng Văn Thìn lấy một chiếc mang về khu nhà trọ thuộc phường AB, thị xã DA, tỉnh BD. Qua kiểm tra hành chính B không xuất trình được giấy tờ liên quan đến chiếc xe nên cơ quan công an đã tạm giữ để làm rõ. Kết quả định giá chiếc xe có giá trị 15.000.000 đồng đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn B về tội: "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại nên áp dụng điểm p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo 01 năm tù là có cơ sở, bị cáo có nhân thân xấu, năm 2014 đã bị kết án 09 tháng về hành vi chiếm đoạt tài sản, đã được xóa án tích. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có cơ sở để chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B: 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính ngày 11/02/2017.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Tòa án nhân dân quận Thủ Đức; (1)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi Cục THA quận Thủ Đức; (1)
- VKSND quận Thủ Đức; (2)
- Công an quận Thủ Đức; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (21). (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Châu